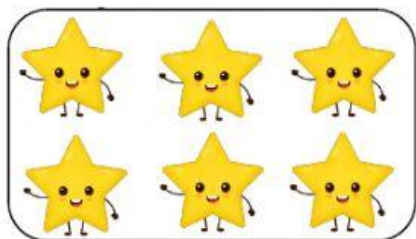


Họ tên:.....

Lớp :.....

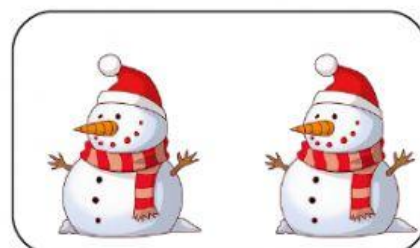
PHIẾU ÔN TẬP TOÁN
PHIẾU 2

1. Nối:



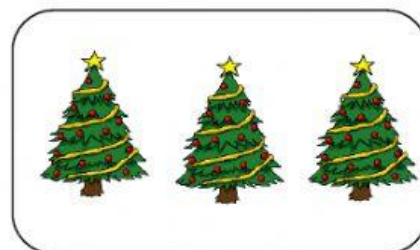
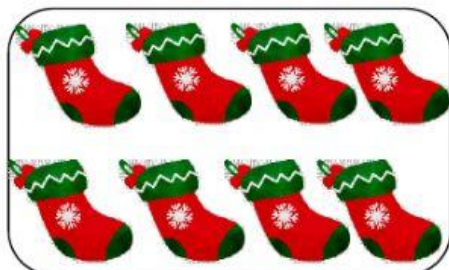
3

2



6

8



2. Số còn thiếu trong dãy số

10

9

?

7

6

là:

A. 0

B. 8

C. 3

3. Số **bé nhất** trong các số **4, 8, 3, 7, 9** là:

A. 3

B. 5

C. 7

4. Số **lớn nhất** trong các số **6, 5, 3, 4, 7** là:

A. 5

B. 6

C. 7

5. Tính:

$7 + 3 = \dots\dots$

$9 - 4 = \dots\dots\dots$

$8 + 1 - 4 = \dots$

$9 - 7 - 1 = \dots\dots\dots$

$5 - 3 + 1 = \dots$

$1 + 5 + 4 = \dots\dots\dots$

6. Sắp xếp các số **8, 9, 0, 5, 3** theo thứ tự từ **lớn** đến **bé**:

.....

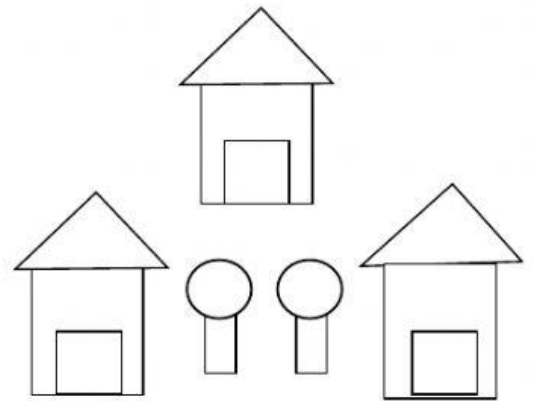
7. Điền dấu (<,>=) thích hợp vào ô trống:

$8 - 4 \quad \square \quad 5 + 0$

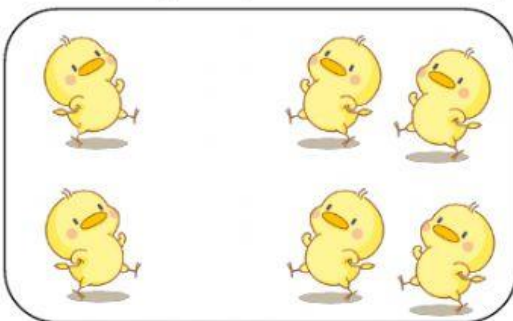
$3 + 7 \quad \square \quad 2 + 8$

8. Hình bên có hình tam giác.

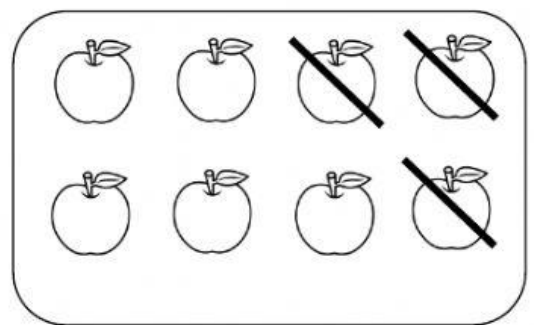
Hình bên có hình tròn.



9. Viết phép tính thích hợp:



--	--	--	--	--



--	--	--	--	--